TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGD - ST
Ngày 15 /11 /2018
V/v: *Ly hôn và tranh chấp nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân

1. Ông Lò Trung Kiên

2. Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: bà Cà Thị Phương - thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay: ông Nguyễn Ngọc Kiên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Mường Lay xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 30 /2018/HNGĐ -ST ngày 20 tháng 8 năm 2018 về việc "*Ly hôn và tranh chấp nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị L - Sinh năm: 1982 (*có mặt)*

Nơi ĐKHKTT: bản HC, xã TT, huyện TC, tỉnh ĐB.

Bị đơn: Lường Thanh T (Lương Thanh T) - Sinh năm: 1979 Vắng mặt*(Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

Nơi đăng ký tạm trú: tổ 03 phường SĐ, thị xã ML, tỉnh ĐB. Hiện đang chấp hành án tại đội 13 HC huyện CY, tỉnh YB.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 18/8/2018 và lời trình bầy tại Tòa nguyên đơn chị Lò Thị L trình bầy: Chị và anh Lường Thanh T kết hôn với nhau ngày 13/7/2012 tại UBND phường SĐ, thị xã ML, tỉnh ĐB hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc hay cản trở gì. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn sau đó gia đình xảy ra mâu thuẫn do anh T không chịu khó làm ăn, hiện tại anh đang đi cải tạo lao động tại đội 13 HC huyện CY, tỉnh YB, vậy chị L làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lường Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng có một con, cháu tên là Lường Thị Hải Y, cháu sinh ngày 21/2/2013. Tôi có nguyện được chăm sóc nuôi cháu Y và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung chúng tôi không vay ai tài sản gì cũng không cho ai vay tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong biên bản ghi lời khai ngày 05/10/2018 anh Lường Thanh T khai kết hôn với chị Lò Thị L năm 2012 hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn sau đó nẩy sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn gia đình là do anh T không chịu khó làm ăn vướng vào việc sử dụng ma túy, đang đi chấp hành án dài ngày vợ, chồng không quan tâm đến nhau. Nay chị Lò Thị L có đơn ly hôn tôi đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con, cháu tên là Lường Thị Hải Y, cháu sinh ngày 21/2/2013. Tôi đồng ý để cho chị L nuôi dưỡng, còn việc cấp dưỡng nuôi con tôi có điều kiện cấp dưỡng nuôi con sau.

Về tài sản chung và nợ chung: Chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Lường Thanh T đang chấp hành án tại trại giam nên Tòa án không tiến hành hòa giải được nhưng tại biên bản lấy lời khai của anh Lường Thanh T đã thể hiện anh đồng ý ly hôn với chị L, anh Lường Thanh T có xin giải quyết vắng mặt tại Tòa án cho nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa hôm nay.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án thẩm phán, thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn đang chấp hành án tại trại giam và có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho chị Lò Thị L được ly hôn anh Lường Thanh T. Về con chung giao cháu Lường Thị Hải Y, cháu sinh ngày 21/2/2013 cho chị Lò Thị L nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị L là không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra vấn đề giải quyết. Nguyên đơn Chị Lò Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Lò Thị L có đơn khởi kiện về việc ly hôn với anh Lường Thanh T trú tại tổ 3, phường SĐ, thị xã ML, tỉnh ĐB trước khi đi chấp hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 68 Bộ Luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con " thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Bị đơn anh Lường Thanh T trong bản tự khai có xin giải quyết, xét xử vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lò Thị Lvà anh Lường Thanh T kết hôn với nhau năm 2012, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường SĐ, thị xã ML, tỉnh ĐB là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng chị Lò Thị L và anh Lường Thanh T hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn, sau đó anh Lường Thanh T không chịu tu chí làm ăn, vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án vợ chồng sống xa cách nhau không có thời gian quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng nhạt phai. Do vậy chị L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn và anh Lường Thanh T cũng đồng ý ly hôn. HĐXX xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị L và anh Lường Thanh T đã thực sự tan vỡ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hạnh phúc gia đình tan vỡ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị Lò Thị L có đơn xin ly hôn để giải phóng cho cả hai người. Vì vậy xử cho chị Lò Thị L được ly hôn anh Lường Thanh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Lò Thị L và anh Lường Thanh T có một cháu là Lường Thị Hải Y, cháu sinh ngày 21/2/2013. Chị L có nguyện vọng được nuôi cháu Yến và anh T cũng đồng ý để cho chị L nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. HĐXX xét thấy anh T đang chấp hành án tại trại do vậy

giao con cho chị L là hợp lý cũng phù hợp với nguyện vọng của anh T và chị L. Giao cháu Lường Thị Hải Y, sinh ngày 21/2/2013 cho chị Lò Thị L chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành là phù hợp với quy định theo Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Lò Thị L không yêu cầu anh Lường Thanh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, đây là sự tự nguyện của chị Lò Thị L nên HĐXX không xem xét. Anh Lường Thanh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lò Thị L và anh Lường Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội chị Lò Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lò Thị L và anh Lường Thanh T.

2. Về con chung: Giao cháu Lường Thị Hải Y, sinh ngày 21/2/2013 cho chị Lò Thị L chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu Y đủ tuổi trưởng thành. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lò Thị L về việc không yêu cầu anh Lường Thanh T cấp dưỡng nuôi con, anh Lường Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lò Thị L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2010/02191, ngày 17/8/2018 của chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mường Lay. Chị Lò Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lò Thị L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Anh Lường Thanh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi Nhận:
- VKS thị xã;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THA thị xã;
- UBND P. Sông Đà;
- Lưu KT; hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân Chủ toạ

Lò Trung Kiên Trần Thị Tuyết Thân Văn Hàm